

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX
KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025;

Xét Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 20/BC-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 5 như sau:

“Điều 5. Các khoản thu ngân sách cấp huyện hưởng 100%

5. Tiền thuê đất thu hằng năm, thuê mặt nước không kể tiền thuê đất, thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí (trừ trường hợp khác phân chia theo quyết định điều hành riêng của Ủy ban nhân dân tỉnh); tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo quy định của pháp luật về đất đai và ngân sách nhà nước.”.

2. Bổ sung khoản 21 vào Điều 5 như sau:

“Điều 5. Các khoản thu ngân sách cấp huyện hưởng 100%

21. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất cấp huyện quản lý phải nộp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 7 như sau:

“Điều 7. Các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương

1. Tiền sử dụng đất do cấp huyện quản lý (trừ tiền sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết này và không bao gồm tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất cấp huyện quản lý phải nộp theo quy định của pháp luật về đất đai và ngân sách nhà nước).

3. Thu tiền cho thuê đất thu một lần cho cả thời gian cho thuê (không bao gồm tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước).

4. Thuế giá trị gia tăng từ cá nhân, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh (không kể thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí).

5. Thuế thu nhập cá nhân từ cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 8, khoản 28, khoản 31 Mục I; khoản 1, khoản 3, khoản 5 Mục II Phụ lục quy định về phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

STT	Nguồn thu và phân cấp nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách (%)			Ghi chú
		Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
1	2	3	4	5	6
I CÁC KHOẢN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC HƯỞNG 100%					
8	Tiền thuê đất thu hằng năm, thuê mặt nước không kể tiền thuê đất, thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí (trừ trường hợp khác phân chia theo quyết định điều hành riêng của Ủy ban nhân dân tỉnh); tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo quy định của pháp luật về đất đai và ngân sách nhà nước.		100		
28	Thuế thu nhập cá nhân				
a	Do Cục thuế quản lý thu (Không bao gồm thu từ cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh)	100			

STT	Nguồn thu và phân cấp nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách (%)			Ghi chú
		Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
1	2	3	4	5	6
b	Do Chi cục thuế quản lý thu (không bao gồm thu từ cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh)		100		
c	Thuế thu nhập cá nhân thu từ cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh				
	Các xã, phường, thị trấn (không bao gồm các phường: Tân Quang, Phan Thiết, Minh Xuân, Hưng Thành, Tân Hà, An Tường - thành phố Tuyên Quang)			100	
31	Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất cấp huyện quản lý phải nộp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước		100		

STT	Nguồn thu và phân cấp nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách (%)			Ghi chú
		Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
1	2	3	4	5	6
II CÁC KHOẢN THU PHÂN CHIA					
1	Tiền sử dụng đất do cấp huyện quản lý (không bao gồm tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất cấp huyện quản lý phải nộp theo quy định tại pháp luật về đất đai và ngân sách nhà nước)				<ul style="list-style-type: none"> - Số thu theo dõi tại địa bàn huyện, thành phố. - Ngân sách cấp tỉnh: Thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; ưu tiên phân bổ đầu tư xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo kế hoạch của tỉnh; các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. - Ngân sách cấp huyện: Thực hiện đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy định (sau khi trừ các khoản chi để bồi thường, hỗ trợ tái định cư và các chi phí có liên quan khác). Trong đó ưu tiên phân bổ đầu tư xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo kế hoạch của tỉnh; các dự án, công trình trọng điểm tạo quỹ đất, phát triển đô thị và các nhiệm vụ đầu tư trọng tâm, trọng điểm theo quy định.
a	Các huyện: Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hóa	25	75		
b	Các huyện: Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương, Thành phố Tuyên Quang	22	78		

STT	Nguồn thu và phân cấp nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách (%)			Ghi chú
		Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
1	2	3	4	5	6
3	Tiền cho thuê đất thu một lần cho cả thời gian cho thuê (không kể tiền thuê đất, thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí)	50	50		Số thu theo dõi tại địa bàn huyện, thành phố nơi cho thuê đất có thu tiền cho cả thời gian cho thuê Không bao gồm tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng nhà đầu tư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất cấp huyện quản lý phải nộp theo quy định của pháp luật về đất đai và ngân sách nhà nước thực hiện ghi thu ghi chi.
5	Thuế thu nhập cá nhân thu từ cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh				
a	Phường Tân Quang (thành phố Tuyên Quang)		70	30	
b	Các phường: Phan Thiết, Minh Xuân, Hưng Thành (thành phố Tuyên Quang)		50	50	
c	Các phường: Tân Hà, An Tường (thành phố Tuyên Quang)		30	70	

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp chuyên đề lần thứ 4 thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 03 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh;
- Sở Tư pháp (đăng tải CSDL);
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Dung